TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 17/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến
Ông Lục Viết Sang

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/HSST ngày 10/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/HSST-QĐ ngày 03/5/2018, đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Tiến V, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký HKTT: Xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: Cụm 7, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ: Không;

Bố đẻ: Nguyễn Tiến H, sinh năm 1967;

Mẹ đẻ: Giang Thị Y, sinh năm 1967;

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1994;

Con: Có 01 con, sinh năm 2015;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 84/2017/HSST ngày 08/12/2017, Nguyễn Tiến V bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Nguyễn Tiến V thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/4/2017). Bản án số 84/2017/HSST ngày 19/12/2017, Nguyễn Tiến V bị

Tòa án nhân dân huyện P Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Nguyễn Tiến V thực hiện hành vi phạm tội trong khoảng thời gian từ tháng 2 năm 2017 đến tháng 8 năm 2017)

Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Thọ, thành phố Hà Nội tạm giữ từ ngày 10/9/2017, tạm giam từ ngày 13/9/2017. Hiện đang bị tạm giam chờ thi hành án theo Quyết định tổng hợp quyết định thi hành án phạt tù số 01/2018/QĐ-CA ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện P Thọ, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại:

Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản Đ, xã CN, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: BL, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang;

2. Cấn Văn L, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cụm 9, xã PT, huyện PT, thành phố Hà Nội

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Chỗ ở: Bản Đ, xã CN, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8 năm 2017, Nguyễn Tiến V, sinh năm 1993 ở Cụm 7, xã T H, huyện PT, thành phố Hà Nội lên nhà chú là anh Hồ Văn Chiến, sinh năm 1971 ở bản Bãi Lát, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang chơi. V đã quen anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 ở bản BL, xã TT, huyện YT, anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 và anh Hoàng Văn P, sinh năm 1996 đều ở bản Đ, xã C N, huyện Yên Thế.

Khoảng 18 giờ ngày 04/8/2017, anh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng đen bạc biển kiểm soát 98D1-389.67 của anh P chở anh P đến nhà anh Chiến rủ V đi chơi nhưng H, V không đi thì anh H và anh P sang quán của chị Đỗ Xuân H, sinh năm 1994 ở bản Bãi Lát, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế ngồi uống nước. Sau đó, anh B cũng đi xe mô tô một mình đến quán nhà chị H ngồi uống nước cùng với anh H và anh P. Một lúc sau, V đi bộ đến quán chị H cùng ngồi uống nước với anh H, anh P và anh B. Do đã ăn tiêu gần hết tiền nên V đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1-389.67 của anh P để đem cầm cố lấy tiền chi tiêu. V nói

dối anh P là cho V mượn xe đi lên nhà cô lấy tiền thì anh P tin tưởng và đồng ý cho V mượn xe. V rủ anh B đi cùng để tạo niềm tin cho anh P. V điều khiển xe mô tô chở anh B đi về hướng thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế. Trên đường đi, V tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của anh B nên khi đi đến khu vực ngã tư thị trấn Cầu Gồ, V nói dối anh B cho V mượn điện thoại để gọi cho cô của V. Anh B tưởng thật đã đồng ý đưa chiếc điện thoại di động Nokia classic 2700 cho V. V bảo anh B xuống xe đợi để V đi vào nhà cô. Sau khi anh B xuống xe, V đã đi xe thẳng về thành phố Hà Nội. Trên đường đi, V vào quán của người không quen biết, không rõ địa chỉ bán chiếc điện thoại của anh B được 150.000 đồng(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Về đến thành phố Hà Nội, V đã vào một quán điện tử, đăng nhập qua facebook tìm số điện thoại của anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993 ở Cụm 9, xã Phụng Thượng, huyện P Thọ, thành phố Hà Nội. Khoảng 23 giờ cùng ngày, V gọi điện thoại nhờ anh T để cầm cố xe mô tô n H anh Thắng bận nên không nhận cầm cố xe mô tô. V khai được anh Thắng gửi cho một số điện thoại của một người không quen biết. V gọi theo số đó thì người này hẹn gặp V ở ngã tư xã Phụng Thượng, huyện P Thọ rồi đưa V đến nhà anh Cấn Văn L, sinh năm 1993 ở Cụm 9, xã Phụng Thượng, huyện P Thọ, thành phố Hà Nội. Tại nhà anh L, V đã cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1-389.67 cho anh L với giá 4.000.000 đồng nhưng anh L trừ 300.000 đồng tiền lãi nên chỉ đưa cho V 3.700.000 đồng.(*Ba triệu bảy trăm nghìn đồng*). Số tiền này V đã chi tiêu hết.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 81/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng đen bạc biển kiểm soát: 98D1-389.67, số máy HC12E5606582, số khung 121XDY606452, đăng ký lần đầu ngày 23/4/2015 có giá 9.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Nokia Classic 2700, mặt trước màn hình có màu trắng, mặt ốp sau có màu xám, thời điểm mua năm 2010 đã qua sử dụng có giá 300.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 10/QĐ -KSĐT ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Tiến V về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 10/QĐ -KSĐT ngày 10/4/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Tiến V phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" Áp dụng khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Nguyễn Tiến V từ tháng 15 đến 18 tháng tù; tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại bản án số 84/2017/HSST ngày

19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội và 12 tháng tù tại bản án số 84/2017/HSST ngày 08/12/2017 của TAND huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt cho cả ba bản án là 63 đến 66 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 42, Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 584; Điều 585; Điều 589 buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hoàng Văn P số tiền 9.500.000đ, anh Nguyễn Văn B số tiền 300.000đ.

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và vật chứng.

Bị cáo Nguyễn Tiến V không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Tiến V đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 18 giờ ngày 04/8/2017, tại bản Bãi Lát, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Tiến V đã nói dối anh Hoàng Văn P là mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng đen bạc biển kiểm soát: 98D1-389.67 trị giá 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*) để đi đến nhà cô để V lấy tiền, anh P tưởng thật đã đồng ý. Sau đó V đã mang chiếc xe mô tô đi cầm cố lấy tiền chi tiêu.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", như vậy bản cáo trạng số: 10/QĐ -KSĐT ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Nguyễn Tiến V

về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được luật pháp bảo về và gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý bị cáo B một mức án tương sứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích hưởng lợi.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo V có nhân thân xấu ngoài lần phạm tội này bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng và P Thọ xét xử về cùng tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" do dó chứng tỏ bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, là người khó giáo dục. Do vậy cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo V không nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

Ngày 08/12/2017, Nguyễn Tiến V bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". (Nguyễn Tiến V thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/4/2017). Ngày 19/12/2017, Nguyễn Tiến V bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". (Nguyễn Tiến V thực hiện hành vi phạm tội trong khoảng thời gian từ tháng 2 năm 2017 đến tháng 8 năm 2017) do đó cần áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh P yêu cầu V bồi thường số tiền là 9.500.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này do vậy cần buộc bị cáo bồi thường số tiền là 9.500.000đ.

Anh Nguyễn Văn B yêu cầu V bồi thường số tiền 2.700.000 đồng bị cáo V đồng ý bồi thường 300.000đ. Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu bồi thường của anh B là có căn cứ tuy nhiêu yêu cầu này là cao, căn cứ Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận 01 chiếc điện thoại di động Nokia

Classic 2700, mặt trước màn hình có màu trắng, mặt ốp sau có màu xám, thời điểm mua năm 2010 đã qua sử dụng có giá 300.000 đồng, do vậy buộc bị cáo Nguyễn Tiến V phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn B số tiền 300.000đ là đúng quy định tại các Điều 584; Điều 585; Điều 589, Bộ luật Dân sự năm 2015.

Để đảm bảo quyền lợi người được thi hành án cần áp dụng Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1-389.67 và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010838 là tài sản của anh P; Chiếc điện thoại Nokia Classic 2700 là tài sản của anh B. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1-389.67 và chiếc điện thoại Nokia Classic 2700 nhưng đến nay chưa có kết quả;

Đối với 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010838 mang tên chủ xe Hoàng Văn P, biển số đăng ký 98D1-389.67 do anh Hoàng Văn P giao nộp, áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần trả lại cho anh P.

[8] Về án phí: Bị cáo V phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

[9] Đối với hành vi của Cấn Văn L không thừa nhận đã cầm cố xe mô tô do V mang đến nên không có căn cứ xử lý. Đối với người đàn ông đã đưa V đến nhà Cấn Văn L để cầm cố xe mô tô (theo lời khai của V). Do V không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh.

[10] Đối với hành vi Nguyễn Tiến V lừa đảo chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Nokia Classic 2700 trị giá 300.000 đồng. Do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, ngày 03/5/2018 Công an huyện Yên Thế đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Hội đồng xét xử thấy đúng luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1, Điều 46, Điều 33; Điều Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt:

Nguyễn Tiến V 14 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt với hình phạt 36 tháng tù tại bản án số 84/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội và 12 tháng tù tại bản án số 84/2017/HSST ngày 08/12/2017 của TAND huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt cho cả ba bản án là 62 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 42, Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến V phải bồi thường cho anh Hoàng Văn P số tiền 9.500.000đ, anh Nguyễn Văn B số tiền 300.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Nguyễn Tiến V phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. và 490.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho cho anh Hoàng Văn P 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010838 mang tên chủ xe Hoàng Văn P, biển số đăng ký 98D1-389.67.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phạm Hữu Luyện

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.